

Số: **192/2021/QĐST-HNGĐ**

Nam Từ Liêm, ngày 20 tháng 05 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ
SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN NAM TỪ LIÊM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ Điều 212, Điều 213, khoản 4 Điều 397 Bộ luật tố tụng Dân sự;
Căn cứ Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ thụ lý số 160/2021/TLST- HNGĐ ngày 10/05/2021 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn” gồm những người tham gia tố tụng sau:

- Ông Nguyễn Ngọc T, sinh năm 1967; Bà Trần Thanh H, sinh năm 1970; Cùng đăng ký HKTT: Tập thể lắp máy 10-1, tổ dân phố số 7 phường Trung Văn, quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] *Về hôn nhân*: Ông Nguyễn Ngọc T, bà Trần Thanh H kết hôn trên cơ sở tự nguyện, ông bà đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Trung Châu, huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội và được cấp Giấy chứng nhận kết hôn ngày 01/12/1990 là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống vợ chồng phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, vợ chồng không hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được. Nay cả ông Tể và bà Hương đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, ông bà có đơn đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn. Tòa án nhân dân quận Nam Từ Liêm đã tiến hành hòa giải để vợ chồng đoàn tụ, nhưng ông Tể, bà Hương vẫn giữ nguyên quan điểm đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

[2] *Về con chung*: Ông Nguyễn Ngọc T, bà Trần Thanh H có 02 con chung là: Nguyễn Thị Hương Quỳnh, sinh ngày 11 tháng 09 năm 1991 và Nguyễn Thị Hương Trà, sinh ngày 07 tháng 01 năm 1999, khi ly hôn ông Tể, bà Hương thỏa thuận:

- Hai con đã trên 18 tuổi, các con ở với ai là tùy.

[3] *Về tài sản chung*: Ông Nguyễn Ngọc T, bà Trần Thanh H có tài sản chung, ông bà tự phân chia, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] *Về nợ chung, nợ riêng*: Không có.

[5] *Về lệ phí*: Ông Nguyễn Ngọc T, bà Trần Thanh H phải chịu lệ phí giải quyết việc hôn nhân và gia đình theo quy định của pháp luật.

[6] *Xét thấy*: Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành được lập ngày 12 tháng 05 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội. Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, ghi nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa Ông Nguyễn Ngọc T và bà Trần Thanh H

2. Về con chung: Ông Nguyễn Ngọc T, bà Trần Thanh H có 02 con chung là: Nguyễn Thị Hương Quỳnh, sinh ngày 11 tháng 09 năm 1991 và Nguyễn Thị Hương Trà, sinh ngày 07 tháng 01 năm 1999, hai con của ông bà đã trên 18 tuổi nên Tòa không xét.

3. Về tài sản chung: Ông Nguyễn Ngọc T, bà Trần Thanh H có tài sản chung nhưng tự phân chia không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về lệ phí Tòa án: Ông Nguyễn Ngọc T, bà Trần Thanh H mỗi người phải chịu 150.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm, ghi nhận sự tự nguyện của bà Trần Thanh H nộp cả 300.000 đồng tiền lệ phí. Được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng lệ phí bà Hương đã nộp theo Biên lai số AA/2020/0033556 ngày 05 tháng 05 năm 2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm, Ông Nguyễn Ngọc T, bà Trần Thanh H đã nộp đủ lệ phí.

5. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSNDQ. Nam Từ Liêm;
- Chi cục THADSQ. Nam Từ Liêm;
- UBND xã Trung Châu, huyện Đan Phượng, Hà Nội.
- Lưu HS, VP.

THẨM PHÁN

Chu Thành Công